**TRƯỜNG MẦM NON DÂN KIỆT**

**LỚP: MẦM**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2 THÁNG 9**

**(TỪ NGÀY 9/9 ĐẾN 14/9)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỨ 2** | **THỨ 3** | **THỨ 4** | **THỨ 5** | **THỨ 6** |
| **Đón trẻ - Trò chuyện sáng** | - Giáo dục trẻ có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, xưng hô lễ phép.  - Trò chuyện về tên, giới tính, sở thích của trẻ. | | | | |
| **Thể** **dục sáng** | - Khởi động: Trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với: đi bình thường, đi kiễng chân, đi bình thường, đi nhón gót, đi bình thường, đi khom lưng, đi bình thường, chạy chậm, đi bình thường, chạy nhanh, chạy chậm, chạy chậm dần, đi chậm và dừng lại (về đội hình hàng ngang).  - Trẻ tập bài tập phát triển chung: hô hấp. tay, bụng, chân, bật.  - Hồi tĩnh: Đi thở sâu, hít thở nhẹ nhàng. | | | | |
| **Hoạt động học**  **Nội dung 1**  **Nội dung 2** | **Thể dục**  **Bò thấp** | **VĐTN**  Đi học về | **Tạo hình**  Vẽ nét thẳng đứng | **Kể Chuyện**  **Gà tơ đi học.** | CĐ: Trung thu của bé |
| **Dạy hát**  Cô giáo em | **Kể chuyện**  Bác voi tốt bụng | **Thực hiện bài tập** | Ôn các hình học | **Nghe hát**  bài “Những em bé ngoan” |
| **Chơi góc** | **- Góc phân vai**: Chơi đóng vai “gia đình” (chuẩn bị đồ dùng gia đình: tạp dề, nồi, chén, ly, một số rau, củ, trái cây…)  **- Góc xây dựng**: Xây nhà, hàng rào, vườn cây, xếp con đường (các con vật**,**gạch xây dựng, xốp bitis, khối gỗ, cây xanh. Tận dụng các nguyên vật liệu mở như thùng cattoon, hủ sữa chua, bánh plan, lõi giấy làm cây xanh, xây nhà)  **- Góc học tập**: To hơn-nhỏ hơn, xếp ghép hình, tìm bóng, tìm đúng hình hình học.  **- Góc tạo hình**: Giấy, màu sáp, đất nặn, bảng đen, vẽ. Rèn kỹ năng chơi góc tạo hình (trẻ biết chơi với đất nặn như xoay tròn, lăn dài tạo ra các loại quả, loại bánh có hình dán kích thước khác nhau… tập xé, dán và tô màu.  **- Góc văn học**: Xem tranh ảnh và tập kể chuyện bằng rối cùng cô  **- Góc âm nhạc**: Hát và nhún nhảy tự do theo nhạc ( trống lắc, phách tre, nón, dụng cụ âm nhạc,trang phục, nhạc bé biễu diễn, múa hát theo chủ đề) | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | * Quan sát: Đồ chơi có trong khuôn viên trường học. * Trò chơi vận động: Cây cao cây thấp. * Trò chơi dân gian: Mèo đuổi chuột, lộn cầu vòng * Chơi tự do: * Tưới cây, nhặt lá cây * Chơi với một số đồ chơi có trong sân trường: chơi cát, đi cà kheo, chơi ném vòng, vận động liên hoàn: đi trong đường hẹp, bật tại chỗ. | | | | |
| **Ăn ngủ, vệ sinh** | * Tập thực hiện kỹ năng rửa tay, cầm khăn lau mặt đúng cách * Tự cầm muỗng xúc ăn. * Bỏ chén muỗng dơ đúng chỗ sau khi ăn. * Đi vệ sinh, ngủ đúng nơi qui định. | | | | |
| **Học ngoại khóa** | Anh văn | Đàn ,Nhịp điệu | Vẽ | Đàn, Nhịp điệu | Anh văn,Vẽ |
| **Sinh hoạt chiều** | Trò chuyện và tập trẻ nhận biết đồ dùng cá nhân của mình | Chơi đồ chơi  Vẽ lắp ráp theo ý thích | Bé tô màu kí hiệu theo ý thích. | Bé chơi trò chơi  “Đàn gà con”. | Trò chuyện với trẻ về nội quy của lớp. |

**TRƯỜNG MẦM NON DÂN KIỆT**

**LỚP: MẦM .**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3 THÁNG 9**

**(TỪ NGÀY 16/9 ĐẾN 20/9)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỨ 2** | **THỨ 3** | **THỨ 4** | **THỨ 5** | **THỨ 6** |
| **Đón trẻ - Trò chuyện sáng** | - Giáo dục trẻ có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, xưng hô lễ phép.  - Trò chuyện về tên, giới tính, sở thích của trẻ. | | | | |
| **Thể** **dục sáng** | - Khởi động: Trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với: đi bình thường, đi kiễng chân, đi bình thường, đi nhón gót, đi bình thường, đi khom lưng, đi bình thường, chạy chậm, đi bình thường, chạy nhanh, chạy chậm, chạy chậm dần, đi chậm và dừng lại (về đội hình hàng ngang).  - Trẻ tập bài tập phát triển chung: hô hấp. tay, bụng, chân, bật.  - Hồi tĩnh: Đi thở sâu, hít thở nhẹ nhàng. | | | | |
| **Hoạt động học**  **Nội dung 1**  **Nội dung 2** | Âm nhạc  DH: Rước đèn tháng | **Lễ hội**  Tổ chức vui tết Trung thu | **Toán**  Hình tròn , hình vuông,hình tam giác , hình chữ nhật. | **Kể chuyện**  Chú vịt xám | **Tạo hình**  Lăn dọc |
| **Nghe hát** Chào hỏi | **Phá cỗ, liên hoan** | **Đọc thơ**  **Bạn mới đến trường** | Rèn kỹ năng xé mảng | **Thực hiện bài tập** |
| **Chơi góc** | **- Góc phân vai**: Chơi đóng vai “gia đình” (chuẩn bị đồ dùng gia đình: tạp dề, nồi, chén, ly, một số rau, củ, trái cây…)  **- Góc xây dựng**: Xây nhà, hàng rào, vườn cây, xếp con đường (các con vật**,**gạch xây dựng, xốp bitis, khối gỗ, cây xanh. Tận dụng các nguyên vật liệu mở như thùng cattoon, hủ sữa chua, bánh plan, lõi giấy làm cây xanh, xây nhà)  **- Góc học tập**: To hơn-nhỏ hơn, xếp ghép hình, tìm bóng, tìm đúng hình hình học.  **- Góc tạo hình**: Giấy, màu sáp, đất nặn, bảng đen, vẽ, tô màu nước, xé dán theo ý thích bé, Rèn kỹ năng chơi góc tạo hình (trẻ biết chơi với đất nặn như xoay tròn, lăn dài tạo ra các loại quả, loại bánh có hình dán kích thước khác nhaUu … xé, dán và tô màu hình bạn trai - bạn gái.  **- Góc văn học**: Xem tranh ảnh và tập kể chuyện bằng rối cùng cô  **- Góc âm nhạc**: Hát và nhún nhảy tự do theo nhạc ( trống lắc, phách tre, nón, dụng cụ âm nhạc,trang phục, nhạc bé biễu diễn, múa hát theo chủ đề) | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | * Quan sát: Đồ chơi có trong khuôn viên trường học. * Trò chơi vận động: Cây cao cây thấp. * Trò chơi dân gian: Mèo đuổi chuột, lộn cầu vòng * Chơi tự do: * Tưới cây, nhặt lá cây * Chơi với một số đồ chơi có trong sân trường: chơi cát,đi cà kheo, chơi ném vòng, vận động liên hoàn: đi trong đường hẹp, bật tại chỗ. | | | | |
| **Ăn ngủ, vệ sinh** | * Tập thực hiện kỹ năng rửa tay, cầm khăn lau mặt đúng cách * Tự cầm muỗng xúc ăn. * Bỏ chén muỗng dơ đúng chỗ sau khi ăn. * Đi vệ sinh, ngủ đúng nơi qui định. | | | | |
| **Học ngoại khóa** | Anh văn | Nhịp điệu | Vẽ | Nhịp điệu | Anh văn ,Vẽ |
| **Sinh hoạt chiều** | Chơi đồ chơi lắp ráp theo ý thích. | Trò chuyện với trẻ về các hoạt động trong ngày trung thu | Ôn truyện “Chú vịt xám”. | Bé chơi trò chơi “ mèo bắt chuột” | Chơi đồ chơi lắp ráp theo ý thích. |

**TRƯỜNG MẦM NON DÂN KIỆT**

**LỚP: MẦM**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4 THÁNG 9**

**(TỪ NGÀY 23/9 ĐẾN 27/9)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỨ 2** | **THỨ 3** | **THỨ 4** | **THỨ 5** | **THỨ 6** |
| **Đón trẻ - Trò chuyện sáng** | - Giáo dục trẻ có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, xưng hô lễ phép.  - Trò chuyện về tên, giới tính, sở thích của trẻ. | | | | |
| **Thể** **dục sáng** | - Khởi động: Trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với: đi bình thường, đi kiễng chân, đi bình thường, đi nhón gót, đi bình thường, đi khom lưng, đi bình thường, chạy chậm, đi bình thường, chạy nhanh, chạy chậm, chạy chậm dần, đi chậm và dừng lại (về đội hình hàng ngang).  - Trẻ tập bài tập phát triển chung: hô hấp. tay, bụng, chân, bật.  - Hồi tĩnh: Đi thở sâu, hít thở nhẹ nhàng. | | | | |
| **Hoạt động học**  **Nội dung 1**  **Nội dung 2** | **Tạo hình**  Tô màu ông mặt trời. | Nặn: Lăn dọc, | **Kể chuyện**  Chú vịt xám | **Toán**  **TÌM ĐÔI** | Thể dục  Bật xa |
| **Đọc thơ**  “Bé không khóc nữa” | Củng cố vận động “Đi trong đường hẹp” | **MTXQ**  Nhận biết đặc điểm đồ dùng, đồ chơi. | **Thực hiện bài tập** | **Thực hiện bài tập** |
| **Chơi góc** | **- Góc phân vai**: Chơi đóng vai “gia đình” (chuẩn bị đồ dùng gia đình: tạp dề, nồi, chén, ly, một số rau, củ, trái cây…)  **- Góc xây dựng**: Xây nhà, hàng rào, vườn cây, xếp con đường (các con vật**,**gạch xây dựng, xốp bitis, khối gỗ, cây xanh. Tận dụng các nguyên vật liệu mở như thùng cattoon, hủ sữa chua, bánh plan, lõi giấy làm cây xanh, xây nhà)  **- Góc học tập**: To hơn-nhỏ hơn, xếp ghép hình, tìm bóng, tìm đúng hình hình học.  **- Góc tạo hình**: Giấy, màu sáp, đất nặn, bảng đen, vẽ, tô màu nước, xé dán theo ý thích bé, Rèn kỹ năng chơi góc tạo hình (trẻ biết chơi với đất nặn như xoay tròn, lăn dài tạo ra các loại quả, loại bánh có hình dán kích thước khác nhau … xé, dán và tô màu hình bạn trai - bạn gái.  **- Góc văn học**: Xem tranh ảnh và tập kể chuyện bằng rối cùng cô  **- Góc âm nhạc**: Hát và nhún nhảy tự do theo nhạc (trống lắc, phách tre, nón, dụng cụ âm nhạc,trang phục, nhạc bé biễu diễn, múa hát theo chủ đề) | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | * Quan sát: Đồ chơi có trong khuôn viên trường học. * Trò chơi vận động: Cây cao cây thấp. * Trò chơi dân gian: Mèo đuổi chuột, lộn cầu vòng * Chơi tự do: * Tưới cây, nhặt lá cây * Chơi với một số đồ chơi có trong sân trường: chơi cát, đi cà kheo, chơi ném vòng, vận động liên hoàn: đi trong đường hẹp, bật tại chỗ. | | | | |
| **Ăn ngủ, vệ sinh** | * Tập thực hiện kỹ năng rửa tay, cầm khăn lau mặt đúng cách * Tự cầm muỗng xúc ăn. * Bỏ chén muỗng dơ đúng chỗ sau khi ăn. * Đi vệ sinh, ngủ đúng nơi qui định. | | | | |
| **Học ngoại khóa** | Anh văn | Nhịp điệu | Vẽ | Nhịp điệu | Anh văn ,Vẽ |
| **Sinh hoạt chiều** | Dạy trẻ đọc thơ “Bạn mới”. | Nghe truyện “Mèo con đi học”. | Ôn phân biệtbạn trai – bạn gái. | Trẻ nghe và hát cùng cô các bài hát quen thuộc. | Chơi đồ chơi lắp ráp theo ý thích. |